TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 03-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Huy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Quang;

2. Bà Lê Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 10/04/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 19/4/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1991 tại tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm 1, xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi tạm trú: Tổ 19, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1967; bị cáo có vợ tên Lê Thị Q và có 02 sinh năm 2012 và 2016; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 30/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2016; bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xã B, huyện T, tỉnh V (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Thùy D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Phan Văn R, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu dân cư Việt - Sing, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh B (vắng mặt).

- Ông Đào Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: 11/8A khu phố 3, phường A, thị xã T, tỉnh Bình D (vắng mặt).

- Ông Quách Minh T, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh A (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 24/01/2018, hai đối tượng H và T (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đến nơi ở của Hoàng Văn T tại khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B để rủ đi trộm cắp lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. H chở T bằng xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Exciter 150 màu đen (không rõ biển số), còn Toàn điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yahmaha Exciter (không rõ biển số) đi đến phường A, thị xã T, tỉnh B. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, cả nhóm điều khiển xe chạy đến trước dãy trọ H, địa chỉ: Ô3, DC09, đường D, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh B. H và T đứng ngoài cảnh giới còn T đi vào phòng trọ số 14 của ông Huỳnh Văn T, lúc này ông T đang ngủ không khóa cửa phòng lấy 01 máy tính bảng hiệu samsung Galaxy màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Kechaoda. Sau đó T phát hiện chiếc xe mô tô biển số 69D1-343.10 của ông T có sẵn chìa khóa nên đã đẩy xe ra khỏi dãy trọ và nổ máy, ông T phát hiện truy hô. Lúc này, ông Quách Minh T ngồi trước phòng trọ số 4 cùng dãy trọ nhìn thấy nên cùng nhau truy hô nhưng đuổi theo không kịp. Cùng lúc này có ông Đào Văn S và Phan Văn R phát hiện từ đầu nên theo dõi đến khi T vừa chạy xe ra thì truy đuổi bắt giữ được T giao Công an phường A lập biên bản quả tang, riêng H và T bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 69D1 – 343.10, nhãn hiệu Yamaha, kiểu Exciter, màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Kechaoda K11, màu đen; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab A6, màu trắng; 01 cây đoản hình chữ T và 02 đầu đoản bằng kim loại có một đầu mài nhọn, dẹp.

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự thị xã Thuận An ngày 30/01/2018 kết luận: 01 xe mô tô biển số 69D1 – 343.10, nhãn hiệu Yamaha, kiểu Exciter, màu đen trị giá 38.000.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Kechaoda K11, màu đen trị giá 100.000 đồng và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab A6 màu trắng trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị là 38.400.00 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-TA ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề như sau: Về tình tiết tăng nặng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo có con nhỏ; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản hình chữ T và 02 đầu đoản bằng kim loại có một đầu mài nhọn, dẹp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 24/01/2018 bị cáo T cùng với hai đối tượng tên H và T (chưa rõ lai lịch) đi đến khu nhà trọ thuộc khu phố 4, phường A, thị xã A, tỉnh B. H và T đứng bên ngoài cảnh giới còn bị cáo T đã lén lút vào phòng trọ của ông Huỳnh Văn T lấy 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại di động hiệu Kechaoda, 01 xe mô tô hai bánh biển số 69D – 343.10 thì bị phát hiện, cả ba bỏ chạy mang theo tài sản vừa chiếm đoạt. Chạy được một đoạn thì bị quần chúng nhân dân truy đuổi bắt giữ được T, còn T và H chạy thoát. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm và vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 38.400.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo cần xử phạt thật nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Về

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo có con nhỏ; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với bà Trần Thị Thùy D là người đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 69D1 – 343.10 xác định toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt là của chồng bà là ông Huỳnh Văn T, tài sản đã trả lại cho ông T nên bà không có ý kiến yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 69D1 – 343.10, nhãn hiệu Yamaha, kiểu Exciter, màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Kechaoda K11, màu đen; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab A6, màu trắng đã giao trả cho người bị hại là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 cây đoản hình chữ T và 02 đầu đoản bằng kim loại có một đầu mài nhọn, dẹp là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản hình chữ T và hai đầu đoản bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2018 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Huy Cường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;

-